

Số: 1585/NQ-VNBC

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN NÚI BÉO - VINACOMIN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 28 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty được tổ chức vào ngày 28 tháng 04 năm 2016,

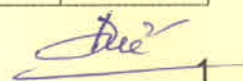
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD năm 2015, cả nhiệm kỳ khóa II (năm 2011 – 2015); Kế hoạch SXKD năm 2016, cả nhiệm kỳ khóa III (năm 2016-2020) của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Kết quả SXKD năm 2015, nhiệm kỳ II năm 2011-2015

a) Năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh %
1	Bóc đất đá lộ thiên	10 ³ M ³	7.875	8.628	110
2	Than Nk sản xuất	10 ³ Tấn	1.050	1.150	110
3	Than sạch sàng tại mỏ	10 ³ Tấn	884	732	83
-	Than sạch từ than NK	“	484	326	67
-	Than sạch từ SPNT	“	400	406	102
4	Than tiêu thụ	10 ³ Tấn	1.385	1.404	101
5	Đào lò XDCB	Mét	495	612,4	124
6	Giá trị Đầu tư Xây dựng Dự án hầm lò	Tỷ đồng	377,403	378,385	100,2
7	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	1.504	1.378	92



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh %
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,739	66,84	198
9	Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ng.th	6.809	8.087	119
10	Cổ tức	%	5	6	120

b) Nhiệm kỳ II (Năm 2011-2015):

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch nhiệm kỳ II		Thực hiện	So sánh % (TH/KH)	
			Nghị quyết 12 năm 2011	Nghị quyết điều chỉnh		Nghị quyết 12	NQ điều chỉnh
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Bóc xúc đất đá	10 ³ M3	65.400	81.815	81.688	125	100
2	Than NK sản xuất	10 ³ Tấn	16.260	15.250	15.510	95	102
3	Than sạch sàng tại mỏ	10 ³ Tấn	11.570	8.860	8.989	78	101
4	Than tiêu thụ	10 ³ Tấn	17.570	16.328	16.518	94	101
5	Đào lò XDCB	Mét			1.550		
6	Giá trị Đầu tư Xây dựng Dự án hầm lò	Tỷ đồng			911		
7	Doanh thu	Tỷ đồng	11.085	9.266	9.914	89	107
8	Lợi nhuận tổng số	Tỷ đồng	344	299,04	485,02	141	162
9	Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ng.th	7.800	6.411	7.627	98	119
10	Cổ tức	%	15	11	12	77	104

2. Kế hoạch SXKD năm 2016, nhiệm kỳ III năm 2016 - 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch (2016÷2020)	Kế hoạch năm 2016
1	Bóc xúc đất đá	10 ³ m ³	35.810	8.500
-	Đất sản xuất	"	23.500	8.500
-	Đất đá xúc lại bãi thải	"	12.310	
2	Than NK sản xuất	10 ³ Tấn	4.545	1.000

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch (2016÷2020)	Kế hoạch năm 2016
-	Than lộ thiên	"	3.200	1.000
-	Than hầm lò	"	1.345	
3	Than sạch sàng tại mỏ	10 ³ Tấn	4.675	1.004
-	Than sạch từ than NK	"	3.475	704
-	Than sạch từ SPNT	"	1.200	300
4	Than tiêu thụ	10 ³ Tấn	5.275	1.205
5	Đào lò XDCB	m	14.684	1.340
6	Lò CBSX	m	11.200	
7	Giá trị Đầu tư Xây dựng Dự án hầm lò	Tỷ đồng	4.420,2	738,8
8	Doanh thu	Tỷ đồng	6.514	1.258,5
9	Lợi nhuận tổng số	Tỷ đồng	179	21,7
10	Lao động mức	Người	2.482	2.072
11	Tiền lương bình quân	10 ³ đ/ng.th	9.478	7.032
12	Cổ tức	%	≥ 5,0	≥ 3,0

***Ghi chú:** Doanh thu năm 2017, 2018 tính theo giá bán than bình quân TKV giao khoán cho Công ty tại thời điểm năm 2016; doanh thu năm 2019, 2020 tính theo giá bán than hầm lò Công ty xây dựng phương án trình TKV thông qua; Lợi nhuận các năm từ 2017 ÷ 2020 tính bằng 3% doanh thu.

Điều 2. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2015 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
I	Lợi nhuận trước thuế	66.837.050.954	
1	Trích nộp thuế TNDN	15.539.142.666	
II	Lợi nhuận sau thuế	51.297.908.288	
1	Chia cổ tức: 6% vốn điều lệ	22.199.474.400	
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1:	29.098.433.888	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 30%	8.729.530.166	
2.2	Quỹ thưởng Ban quản lý ĐHSX	375.000.000	
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	19.993.903.722	

Đu

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
-	Quỹ khen thưởng	9.996.951.861	
-	Quỹ phúc lợi	9.996.951.861	

Điều 3. Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty năm 2015 và kế hoạch năm 2016 như sau:

1. Tiền lương, thưởng thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2015:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	5	258,0		258,0	
2	Ban Kiểm soát	3	143,4		143,4	
3	Ban Giám đốc	7	2.873	2.873		
	Tổng số	15	3.274,4	2.873	401,4	

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2016:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	05	285,6		285,6	
-	Chủ tịch HĐQT	01	64,8		64,8	
-	Ủy viên HĐQT	04	220,8		220,8	
2	Ban Kiểm soát	03	363,6	262,8	100,8	
-	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách) xếp bậc 2/2, hệ số 6,31 BGD.2 Nghị định 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ	01	262,8	262,8		
-	UV Ban kiểm soát	02	100,8		100,8	
3	Ban Giám đốc	07	1.850	1.850		
	Tổng số		2.499,6	2.113,2	386,4	

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGD Công ty được tạm ứng

80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại 20% được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Điều 4. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2015 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

* Tài sản tổng số:	1.477.198.195.648 đồng;
- Tài sản ngắn hạn:	531.348.361.580 đồng;
- Tài sản dài hạn:	945.849.834.068 đồng;
* Tổng nguồn vốn:	1.477.198.195.648 đồng;
- Nợ phải trả:	1.094.364.954.644 đồng;
- Vốn chủ sở hữu:	382.833.241.004 đồng;
* Doanh thu bán hàng...	1.366.316.293.138 đồng;
* Lợi nhuận trước thuế:	66.837.050.954 đồng;
* Lợi nhuận sau thuế:	51.297.908.288 đồng;
* Lãi cơ bản trên cổ phiếu	836

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, trụ sở chính: Số 01- Lê Phụng Hiểu, Hà Nội để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, cả nhiệm kỳ năm 2011-2015.

Điều 7. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty trong năm 2015, cả nhiệm kỳ năm 2011-2015.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng Quản trị		
1	Nguyễn Văn Trịnh	Chủ tịch HĐQT	Đại diện phần vốn TKV
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	Đại diện TKV
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	Đại diện TKV
4	Nguyễn Quang Quyền	Ủy viên HĐQT	Đại diện REE
5	Nguyễn Trọng Hiền	Ủy viên HĐQT	Đại diện REE
II	Ban kiểm soát		
1	Chu Duy Hải	TB kiểm soát chuyên trách	Đại diện TKV

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Nguyễn Tiến Nhung	Ủy viên BKS	Đại diện TKV
3	Đỗ Thị Thanh Huyền	Ủy viên BKS	

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin năm 2016 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); Văn phòng đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; HĐQT.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Trịnh

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.**

Trụ sở tại: **799 Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh,**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700101700 cấp lần thứ 11 ngày 30/9/2015 tại Phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tại Nhà sinh hoạt Văn hóa - Thể thao công nhân của Công ty vào hồi 7h30 ngày 28/4/2016 dưới sự điều hành của ông **Nguyễn Văn Trịnh** - Chủ tịch HĐQT Công ty;

- Tham dự Đại hội có: 45 cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho 28.719.912 cổ phần, chiếm 77,6 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội cử ông Huỳnh Hữu Nam, bà Nguyễn Thị Hồng Hà – Cán bộ của Công ty làm thư ký Đại hội; cử ông Nguyễn Thái Dương; ông Nguyễn Văn Hiếu – cán bộ Công ty vào tổ giúp việc cho thư ký trong việc thu, đếm các thẻ biểu quyết Đại hội.

- Đại hội bầu ông Nguyễn Hòa Bình, ông Lại Hồng Cương, ông Nguyễn Quang Huynh – cán bộ của Công ty vào Ban Kiểm phiếu Đại hội.

Đại hội được tiến hành theo trình tự, gồm những nội dung sau:

I. Thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội:

1. Ông Nguyễn Tiến Nhung, Ủy viên BKS, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Có báo cáo kèm theo).

2. Chủ tọa kết luận: Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tổ chức vào ngày 28 tháng 04 năm 2016 tại nhà Sinh hoạt Văn hóa Thể thao Công ty đã đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định.

II. Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Thảo luận, thông qua quy chế, chương trình Đại hội:

1.1. Bà Đỗ Thị Thanh Huyền, Ủy viên HĐQT Công ty trình bày: ⁽¹⁾ Quy chế làm việc của Đại hội, ⁽²⁾ Chương trình Đại hội (Có Quy chế, Chương trình Đại hội kèm theo).

1.2. Các ý kiến tham gia: Không.

1.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.



- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

1.4. Chủ toạ kết luận: Đại hội đã thông qua Quy chế, Chương trình làm việc của Đại hội với số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết

2. Thảo luận và thông qua: ⁽¹⁾ Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động; ⁽²⁾ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và cả nhiệm kỳ năm 2011-2015; ⁽³⁾ Báo cáo của BKS đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc năm 2015 và cả nhiệm kỳ khóa II năm 2011-2015

2.1. Ông Lã Tuấn Quỳnh, UV HĐQT Công ty trình bày: ⁽¹⁾ Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; ⁽²⁾ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, nhiệm kỳ năm 2011-2015 (Có nội dung báo cáo kèm theo).

2.2. Ông Nguyễn Tiến Nhung, Ủy viên BKS Công ty trình bày Báo cáo đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2015 và cả nhiệm kỳ khóa II năm 2011-2015 (Có nội dung báo cáo kèm theo).

2.3. Các ý kiến thảo luận: Không

2.4. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

2.5. Chủ toạ kết luận: Đại hội đã thông qua: ⁽¹⁾ Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014 ⁽²⁾ Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015, cả nhiệm kỳ năm 2011-2015; ⁽³⁾ Báo cáo đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2015 và cả nhiệm kỳ khóa II năm 2011-2015 với số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

3. Đại hội tiến hành bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III.

3.1. Ông Nguyễn Hòa Bình trình bày Quy chế bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (Có nội dung Quy chế kèm theo).

3.2. Ông Trương Văn Khoa, TP TCLĐ Công ty báo cáo Đại hội danh sách ứng cử, đề cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (Có nội dung báo cáo kèm theo).

3.3. Các ý kiến thảo luận: Không.

3.4. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

3.5. Chủ toạ kết luận: Đại hội đã thông qua: ⁽¹⁾ Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ III; ⁽²⁾ Danh sách nhân sự ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III với số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

* Ban Kiểm phiếu phát phiếu bầu, các cổ đông tiến hành bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III theo phương thức bầu dồn phiếu.

4. Thảo luận và thông qua: ⁽¹⁾ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015, nhiệm kỳ II năm 2011-2015; Kế hoạch SXKD năm 2016, nhiệm kỳ III năm 2016-2020; ⁽²⁾ Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2015, đề xuất chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2016; ⁽³⁾ Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2015; ⁽⁴⁾ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁵⁾ Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁶⁾ Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016.

4.1. Ông Ngô Thế Phiệt - Ủy viên HĐQT – Giám đốc Công ty trình bày: ⁽¹⁾ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 nhiệm kỳ II, kế hoạch năm 2016 nhiệm kỳ III; ⁽²⁾ Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2015, đề xuất tiền lương thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2016 (Có báo cáo kèm theo).

4.2. Bà Nguyễn Thị Tâm – Kế toán trưởng được HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty ủy quyền trình bày: ⁽¹⁾ Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2015; ⁽²⁾ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015; (Có Tờ trình và Báo cáo Tài chính kèm theo).

4.3. Ông Nguyễn Tiến Nhung, Ủy viên BKS Công ty trình bày: ⁽¹⁾ Báo cáo của BKS thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽²⁾ Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 (Có nội dung báo cáo, Tờ trình kèm theo).

4.4. Các ý kiến thảo luận:

- Ông Tạ Mạnh Tùng, mã cổ đông 142 hỏi: TKV có ý định thoái vốn NBC.

- Chủ tọa trả lời: Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin là một trong những Công ty sản xuất than của Tập đoàn Than Khoáng Sản Việt Nam. Trong giai đoạn hiện nay và kế hoạch ngắn hạn, TKV chưa có ý định thoái vốn NBC.

4.5. Tỷ lệ biểu quyết:

a) ⁽¹⁾ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015, nhiệm kỳ II; Kế hoạch SXKD năm 2016, nhiệm kỳ III năm 2016-2020; ⁽²⁾ Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2015, đề xuất chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2016; ⁽³⁾ Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁴⁾ Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁵⁾ Báo cáo lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2016.

- Số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không có cổ đông nào.

b) Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2015.

- Số cổ đông tán thành: 44 cổ đông, tương ứng: 28.697.447 cổ phần, đạt tỉ lệ 99,92 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: 01 cổ đông, tương ứng: 22.465 cổ phần, đạt tỉ lệ 0,077,6 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.



- Số cổ đông có ý kiến khác: Không có cổ đông nào

4.6. Chủ tọa kết luận:

- Đại hội đã thông qua: ⁽¹⁾ Báo cáo kết quả SXKD; ⁽²⁾ Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ ⁽³⁾ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁴⁾ Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; ⁽⁵⁾ Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 với số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Đại hội đã thông qua: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2015 với số cổ đông tán thành: 44 cổ đông, tương ứng: 28.697.447 cổ phần, đạt tỉ lệ 99,92 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

5. Kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III.

5.1. Ông Nguyễn Hoà Bình - cổ đông của Công ty và là Trưởng ban kiểm phiếu thông báo kết quả bầu cử (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

5.2. Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát họp phiên đầu tiên và bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát của Công ty, thông báo kết quả bầu cử:

	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Trịnh	Chủ tịch HĐQT	5/5	100
2	Chu Duy Hải	TB Kiểm soát chuyên trách	3/3	100

5.3. Các ý kiến thảo luận: Không

6. Thảo luận và thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

6.1. Ông Huỳnh Hữu Nam, Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2016 (Có nội dung kèm theo).

6.2. Các ý kiến thảo luận:

- Cổ đông Nguyễn Văn Minh (Nhận ủy quyền của cổ đông Nguyễn Thị Thanh An đi họp Đại hội), mã cổ đông số 99: Đề nghị Đại hội xem xét nâng kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 lên cao hơn (Bảng số cụ thể có thể là 10%...).

- Chủ tọa trả lời: Kế hoạch lợi nhuận năm 2016 được Đại hội thông qua với tổng số tiền là 21,7 tỷ đồng; vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 370 tỷ đồng; Sau khi nộp thuế, trả cổ tức 3%, vốn tích lũy bổ sung cho các quỹ của Công ty chỉ còn khoảng dưới 5 tỷ đồng. Do đó Đại hội đặt ra kế hoạch trả cổ tức cổ đông năm 2016 không thấp hơn 3% là hoàn toàn hợp lý, phù hợp với điều kiện SXKD hiện nay của Công ty.

6.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 45 cổ đông, tương ứng: 28.719.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không có cổ đông nào

Đức

6.4. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2016, ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật với số cổ đông tán thành: 95. cổ đông, tương ứng: 28.119.912 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 cùng ngày, Đức

Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- P.CNTH đăng trên trang Web;
- Lưu: VT; HĐQT.

THƯ KÝ



Huỳnh Hữu Nam

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Trịnh